

Số: 949/QĐ-UBND

Lộc Bình, ngày 26 tháng 3 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lãng Văn Mặt,  
trú tại thôn Phiêng Quăn, xã Đồng Bục, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn  
(lần đầu)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 28/12/2023 của ông Lãng Văn Mặt, trú tại thôn Phiêng Quăn, xã Đồng Bục, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;

Theo Báo cáo số 27/BC-TTr ngày 22/3/2024 của Thanh tra huyện về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Lãng Văn Mặt với các nội dung sau đây:

#### I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ông Lãng Văn Mặt, trú tại thôn Phiêng Quăn, xã Đồng Bục, huyện Lộc Bình có đơn đề ngày 28/12/2023 gửi Chủ tịch UBND huyện và tại buổi làm việc ngày 17/01/2024 với Thanh tra huyện, ông Mặt khiếu nại Quyết định số 1755/QĐ-UBND và Quyết định số 2562/QĐ-UBND, cụ thể ông Mặt đề nghị bồi thường thửa đất số 124, tờ bản đồ số 42, bản đồ địa chính xã Đồng Bục với diện tích 109,3m<sup>2</sup>; ông Mặt không đồng ý với diện tích đất đã được đo đạc kiểm đếm và tính toán bồi thường tại thửa đất số 198 và 219 tờ Bản đồ 42, Bản đồ địa chính xã Đồng Bục là 10,2 m<sup>2</sup>; cho rằng việc kiểm đếm số lượng và đường kính cây cối của gia đình bị thiếu, không đúng thực tế; đề nghị bồi thường theo mục đích sử dụng đất ở và có truy thu nghĩa vụ tài chính đối với thửa đất 124, tờ Bản đồ 42; không đồng ý với phương án bồi thường đối với diện tích sân xi măng tại thửa đất 198 và 219 tờ Bản đồ 42.

Căn cứ đưa ra để khiếu nại:

- Ông Mặt cho rằng tại thửa đất 124, tờ Bản đồ 42, Bản đồ địa chính xã Đồng Bục, gia đình phải được bồi thường đủ theo diện tích 109,3m<sup>2</sup> theo cách tính toán của gia đình đã thể hiện trong đơn, đề nghị được bồi thường theo loại đất ở và có truy thu nghĩa vụ tài chính. Do thửa đất trên gia đình đã nhận chuyển nhượng từ ông Hoàng Văn Vượng và từ năm 2013 đến nay gia đình thường xuyên trồng hoa màu các loại tại diện tích đất trên.

- Không đồng ý với diện tích đất đã được đo đạc kiểm đếm và tính toán bồi thường tại thửa đất số 198 và 219 tờ Bản đồ 42, Bản đồ địa chính xã Đồng Bục là 10,2 m<sup>2</sup> vì trong quá trình các cơ quan đơn vị xuống vận động gia đình nhận tiền và bàn giao mặt bằng đã đo thêm diện tích đất của gia đình và đo cả lên mái nhà nhưng không phê duyệt thêm cho gia đình.

- Việc kiểm đếm số lượng và đường kính cây cối của gia đình bị thiếu, không đúng thực tế, cụ thể gia đình có 11 cây cối các loại (*Tại thửa đất số 124, gồm 02 cây nhãn có đường kính 54 cm; 01 cây bưởi đường kính 40 cm; 03 cây xoài 30 cm; 01 cây mít 26 cm; 01 cây đào 30 cm; Tại thửa đất 198 có 02 cây nhãn đường kính là 55, 65cm; 01 cây mít đường kính 27 cm*), nhưng UBND huyện mới chỉ bồi thường cho gia đình 08 cây.

- Đề nghị được kiểm đếm và tính toán bồi thường lại đối với diện tích Sân xi măng tại thửa đất 198 và 219 tờ Bản đồ 42, Bản đồ địa chính xã Đồng Bục do các hộ gia đình khác có diện tích sân xi măng bị ảnh hưởng và bị thu hồi ít hơn nhưng lại được bồi thường tiền nhiều hơn.

## II. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG KHIẾU NẠI

2.3.1. Đối với nội dung ông Mặt cho rằng tại thửa đất 124, tờ Bản đồ 42, Bản đồ địa chính xã Đồng Bục, gia đình phải được bồi thường đủ theo diện tích 109,3m<sup>2</sup> theo cách tính toán của gia đình đã thể hiện trong đơn và đề nghị được bồi thường theo loại đất ở có truy thu nghĩa vụ tài chính do thửa đất trên gia đình đã nhận chuyển nhượng từ ông Hoàng Văn Vương và từ năm 2013 đến nay gia đình thường xuyên trồng hoa màu các loại trên diện tích đất.

Điều 74, Luật Đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất: “1. Người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất nếu có đủ điều kiện được bồi thường quy định tại Điều 75 của Luật này thì được bồi thường.”

Khoản 1, Điều 75 quy định điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất: “1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không phải là đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm, có **Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ... hoặc có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất** theo quy định của Luật này mà chưa được cấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 77 của Luật này; ...”

Điều 11 Luật Đất đai năm 2013 quy định:

“Việc xác định loại đất theo một trong các căn cứ sau đây:

1. **Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước ngày 10 tháng 12 năm 2009; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

...

4. Đối với trường hợp không có giấy tờ quy định tại các khoản 1, 2 và 3

*Điều này thì việc xác định loại đất thực hiện theo quy định của Chính phủ”.*

Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, được sửa đổi tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, quy định:

*“1. Trường hợp đang sử dụng đất **không có giấy tờ** quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 11 của Luật Đất đai thì loại đất được xác định như sau:*

*a) Trường hợp đang sử dụng đất ổn định mà không phải do lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép thì loại đất **được xác định theo hiện trạng đang sử dụng**;...”.*

Kiểm tra hồ sơ địa chính, tài liệu liên quan đến thửa đất cho thấy:

Biên bản kiểm đếm ngày 24/07/2020 được **ông Mặt ký xác nhận**, đối với thửa đất số 124, mảnh trích đo số 39-2019, diện tích thu hồi 100,6m<sup>2</sup>, loại đất trồng cây hàng năm khác, hiện trạng trên đất trồng ngô và các cây nhãn, bưởi, đào, xoài tại bờ thửa, kiểm tra hồ sơ địa chính liên quan, được trích đo từ các thửa đất sau:

+ Trích từ thửa đất số 104, diện tích thu hồi là 23,7m<sup>2</sup>, loại đất DGT, quy chủ tại sổ mục kê là UBND xã quản lý. Không đủ điều kiện bồi thường cho hộ ông Mặt.

+ Trích đo từ thửa đất số 146, diện tích thu hồi là 37,0m<sup>2</sup>, loại đất ONT, thửa đất đã được UBND huyện Lộc Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lành Văn Bình tại Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 07/4/2016. Không đủ điều kiện bồi thường cho hộ ông Mặt.

+ Trích từ thửa đất số 101, diện tích thu hồi là 10,8m<sup>2</sup>, loại đất BHK, hộ ông Mặt chưa được cấp giấy CNQSD đất, UBND xã Đồng Bục đã xác minh nguồn gốc và quá trình sử dụng thửa đất tại biên bản ngày 14/4/2021, sổ mục kê chưa quy chủ, biên bản xác minh ngày 18/3/2024 với UBND xã và trưởng thôn Phiêng Quăn cho thấy, thực tế phần diện tích đất trên là đất vườn của gia đình ông Lãng Văn Mặt vẫn quản lý và sử dụng ổn định, không có tranh chấp.

+ Trích đo từ thửa đất số 124, diện tích thu hồi là 29,1m<sup>2</sup>, loại đất trồng cây lâu năm, thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Hoàng Văn Vượng tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số seri BK 409557, số vào sổ CH 01553, do UBND huyện Lộc Bình cấp ngày 10/02/2013. Nhận chuyển nhượng ngày 05/10/2013. Không đủ điều kiện bồi thường cho hộ ông Mặt.

Như vậy, thửa đất số 124, mảnh trích đo số 39-2019, hộ gia đình ông Lãng Văn Mặt đủ điều kiện được bồi thường về đất theo quy định tại Điều 74 và Khoản 1, Điều 75 Luật Đất đai năm 2013 đối với phần diện tích 10,8m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng đất trồng cây hàng năm khác. Việc gia đình đề nghị bồi thường đủ

theo diện tích 109,3m<sup>2</sup> và đề nghị được bồi thường theo loại đất ở và có truy thu nghĩa vụ tài chính là không có cơ sở.

*2.3.2. Đối với nội dung ông Mặt không đồng ý với diện tích đất đã được đo đạc kiểm đếm và tính toán bồi thường tại thửa đất số 198 và 219 tờ Bản đồ 42, Bản đồ địa chính xã Đồng Bục là 10,2 m<sup>2</sup> vì cho rằng trong quá trình các cơ quan đơn vị xuống vận động gia đình nhận tiền và bàn giao mặt bằng đã đo thêm diện tích đất của gia đình và đo cả lên mái nhà nhưng không phê duyệt thêm cho gia đình.*

Qua xem xét cho thấy:

Biên bản kiểm đếm ngày 24/07/2020 được **ông Mặt ký xác nhận**, đối với thửa đất số 198, mảnh trích đo số 39-2019, diện tích thu hồi 8,6m<sup>2</sup>, loại đất trồng cây hàng năm khác, hiện trạng trên đất trồng cây mít, nhãn; thửa đất số 219, mảnh trích đo số 39-2019, diện tích thu hồi 1,6m<sup>2</sup>, loại đất ở tại nông thôn, kiểm tra hồ sơ địa chính liên quan, được trích đo từ các thửa đất sau:

- Đối với thửa đất số 198 mảnh trích đo số 39-2019, diện tích thu hồi 8,6m<sup>2</sup>, đối chiếu bản đồ địa chính xã Đồng Bục cho thấy thửa đất được trích đo từ thửa đất số 198, tờ bản đồ số 42, bản đồ địa chính xã Đồng Bục, đã được UBND huyện Lộc Bình cấp giấy CNQSD đất số BK 409598 ngày 0/02/2013 cho hộ ông Lãng Văn Mặt và bà Phan Thị Cò với mục đích Đất trồng cây hàng năm khác.

- Đối với thửa đất số 219 mảnh trích đo số 39-2019, diện tích thu hồi 1,6m<sup>2</sup>, loại đất ở tại nông thôn, được trích đo từ thửa đất số 219, tờ bản đồ số 42, bản đồ địa chính xã Đồng Bục, đã được UBND huyện Lộc Bình cấp giấy CNQSD đất số CR 479211 ngày 26/3/2019 cho hộ ông Lãng Văn Mặt và bà Phan Thị Cò với mục đích đất ở tại nông thôn.

Tại Biên bản họp xét chi tiết phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án ngày 15/4/2021 và biên bản thẩm định ngày 10/6/2021 xác định hộ ông Mặt đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ đối với thửa đất số 198 diện tích 8,6m<sup>2</sup>, loại đất trồng cây hàng năm khác và thửa số 219 diện tích 1,6m<sup>2</sup> loại đất ở tại nông thôn cùng thuộc mảnh trích đo số 39-2019. Thông số, khối lượng hai thửa đất đúng, đủ theo biên bản kiểm đếm ngày 24/7/2020 ông Mặt đã ký xác nhận.

Tại biên bản xác minh, làm việc với UBND xã Đồng Bục ngày 18/3/2024, UBND xã xác nhận được tham gia cùng tổ tuyên truyền đến tuyên truyền, vận động ông Mặt nhận kinh phí và bàn giao mặt bằng theo Quyết định phê duyệt phương án đã được phê duyệt, trong quá trình vận động có lập biên bản ghi nhận sự việc, không có nội dung đo đạc, kiểm đếm thêm như ông Mặt trình bày.

Tại biên bản xác minh, làm việc với Trung tâm phát triển quỹ đất ngày 19/3/2024, Trung tâm phát triển quỹ đất xác nhận không đo đạc, kiểm đếm thêm đất đai, vật kiến trúc của gia đình, khối lượng giữ nguyên theo biên bản thống kê, kiểm đếm ngày 24/7/2020 và kiểm đếm bổ sung tại biên bản kiểm tra ý kiến đóng góp, thắc mắc trong quá trình niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án ngày 06/5/2021.

Do đó, hộ ông Lăng Văn Mặt đủ điều kiện được bồi thường về đất theo quy định tại Điều 74 và Khoản 1, Điều 75 Luật Đất đai năm 2013. Việc gia đình không đồng ý với diện tích đất đã được đo đạc kiểm đếm và tính toán bồi thường tại thửa đất số 198 và 219 tờ Bản đồ 42, Bản đồ địa chính xã Đồng Bục là 10,2 m<sup>2</sup> vì cho rằng trong quá trình các cơ quan đơn vị xuống vận động gia đình nhận tiền và bàn giao mặt bằng đã đo thêm diện tích đất của gia đình và đo cả lên mái nhà nhưng không phê duyệt thêm cho gia đình là không có cơ sở.

2.3.3. Đối với nội dung ông Mặt cho rằng việc kiểm đếm số lượng và đường kính cây cối của gia đình bị thiếu, không đúng thực tế, cụ thể gia đình có 11 cây cối các loại (Tại thửa đất số 124, gồm 02 cây nhãn có đường kính 54 cm; 01 cây bưởi đường kính 40 cm; 03 cây xoài 30 cm; 01 cây mít 26 cm; 01 cây đào 30 cm; Tại thửa đất 198 có 02 cây nhãn đường kính là 55, 65cm; 01 cây mít đường kính 27 cm), nhưng UBND huyện mới chỉ bồi thường cho gia đình 08 cây.

Kiểm tra hồ sơ, tài liệu cho thấy:

Số lượng, thông số các cây trồng của gia đình bị ảnh hưởng bởi dự án tại biên bản kiểm đếm ngày 24/07/2020 được **ông Mặt ký xác nhận** như sau: Tại thửa đất số 198, mảnh trích đo số 39-2019 có 02 cây nhãn đường kính gốc từ 10-15cm; 01 cây mít đường kính gốc =7cm.

Tại biên bản ngày 06/5/2021 kiểm tra ý kiến đóng góp, thắc mắc trong quá trình niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án, các thành phần cùng kiểm tra thực địa và tiến hành kiểm đếm bổ sung các hạng mục còn thiếu để tính toán bổ sung cho gia đình theo quy định, khối lượng bổ sung tại thửa đất số 124, tờ bản đồ số 42, mảnh trích đo địa chính số 39, biên bản được **ông Mặt ký tên xác nhận** như sau:

- + Hàng rào lưới thép B40 không có khung, có cột bê tông cốt thép chiều dài 13,6m, cao 1,8m (quanh thửa đất).
- + Cột BTCT hàng rào: 06 cột, cao 2,2m, rộng 0,1m, dài 0,15m.
- + Cây nhãn đường kính gốc từ 10-15cm: 02 cây (bờ thửa).
- + Cây bưởi đường kính gốc = 11cm: 01 cây (bờ thửa).
- + Cây đào đường kính gốc = 07cm: 01 cây (bờ thửa).
- + Cây xoài đường kính gốc = 12cm: 01 cây (bờ thửa).

Kiểm tra phương án bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Mặt cho thấy, UBND huyện đã tính bồi thường đối với các cây trồng của gia đình bị ảnh hưởng như sau: 02 cây nhãn đường kính gốc 10-15cm; 01 cây mít đường kính gốc =7cm; 02 cây nhãn đường kính gốc 10-15cm; 01 cây bưởi đường kính gốc =11cm; 01 cây đào đường kính gốc =7cm; 01 cây xoài đường kính gốc =12cm. Tổng số cây trồng được bồi thường là 08 cây đúng, đủ theo khối lượng và thông số kiểm đếm tại biên bản kiểm đếm ngày 24/07/2020 và biên bản ngày 06/5/2021 kiểm đếm bổ sung đã được ông Mặt cùng các thành phần ký xác nhận. Việc ông Mặt cho rằng đã kiểm đếm số lượng và đường kính cây cối của gia đình bị thiếu, không đúng thực tế là không có cơ sở.

2.3.3. Đối với nội dung ông Mặt đề nghị được kiểm đếm và tính toán bồi thường lại đối với diện tích Sân xi măng tại thửa đất 198 và 219 tờ Bản đồ 42, Bản đồ địa chính xã Đồng Bục do các hộ gia đình khác có diện tích sân xi măng bị ảnh hưởng và bị thu hồi ít hơn nhưng lại được bồi thường tiền nhiều hơn.

Kiểm tra phương án bồi thường, hỗ trợ của gia đình cho thấy:

Tại biên bản kiểm đếm ngày 24/7/2020 ông Mặt ký xác nhận, tổng diện tích sân bê tông của gia đình bị ảnh hưởng bởi dự án: 27,45m<sup>2</sup> (trong đó gồm phần diện tích sân bê tông 1 là 11,0m<sup>2</sup> và phần diện tích sân bê tông 2 là 16,56m<sup>2</sup>).

Căn cứ Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 ban hành đơn giá xây dựng mới nhà, công trình và vật kiến trúc áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, đơn giá hạng mục sân đổ bê tông tại bảng đơn giá kèm theo là 240.000 đồng/m<sup>2</sup>. Tại Quyết định số 1755/QĐ-UBND, gia đình ông Mặt được phê duyệt kinh phí bồi thường sân bê tông như sau: Sân bê tông 1: 11,0m<sup>2</sup> x 240.000 đồng = 2.455.200 đồng; Sân bê tông 2: 16,56m<sup>2</sup> x 240.000 đồng = 3.696.192 đồng.

Biên bản làm việc, xác minh với trưởng thôn Phiêng Quăn và UBND xã Đồng Bục cho thấy, hiện nay các thửa đất đã không còn hiện trạng do đơn vị thi công đã thực hiện thi công công trình, việc đo đạc kiểm đếm đã được ông Mặt và các thành phần cùng tham gia ký xác nhận số lượng, thông số.

Như vậy, Quyết định số 1755/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường đã áp dụng đúng đơn giá đối với hạng mục sân đổ bê tông của gia đình ông Mặt theo đơn giá kèm theo Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn là đúng quy định; ông Mặt đề nghị được kiểm đếm và tính toán bồi thường lại đối với diện tích Sân xi măng tại thửa đất 198 và 219 tờ Bản đồ 42, Bản đồ địa chính xã Đồng Bục do các hộ gia đình khác có diện tích sân xi măng bị ảnh hưởng và bị thu hồi ít hơn nhưng lại được bồi thường tiền nhiều hơn là không có cơ sở.

### III. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI

Ngày 25/3/2024, Chủ tịch UBND huyện Lộc Bình tiến hành đối thoại với người khiếu nại để thông báo kết quả xác minh nội dung khiếu nại, tại buổi đối thoại, ông Lăng Văn Mặt có ý kiến: Không đồng ý với nội dung đối thoại của UBND huyện, đề nghị ban hành văn bản giải quyết cho gia đình.

### IV. KẾT LUẬN

Căn cứ quy định tại Điều 11, Điều 69, Điều 74, Điều 75 Luật Đất đai năm 2013, UBND huyện Lộc Bình ban hành Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND huyện Lộc Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân có đất đai, tài sản bị ảnh hưởng bởi Dự án: Cầu Lộc Bình số 1, Đường giao thông và khu tái định cư xã Lục Thôn, huyện Lộc Bình, theo hình thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng - Chuyên giao (BT) (thôn Phiêng Quăn, xã Đồng Bục, huyện Lộc Bình) và Quyết định số 2562/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của UBND huyện

Lộc Bình về việc điều chỉnh kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông Lăng Văn Mặt tại Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND huyện là đúng quy định của pháp luật, nội dung khiếu nại của ông Mặt cho rằng các thửa đất của gia đình được bồi thường không đúng diện tích, chưa đủ số cây, đề nghị bồi thường thửa đất số 124 với mục đích đất ở và đề nghị kiểm đếm, tính toán lại đối với diện tích sân xi măng tại thửa đất số 198 và 219 là không có cơ sở.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND huyện Lộc Bình và Quyết định số 2562/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của UBND huyện Lộc Bình.

Bác đơn khiếu nại đề ngày 28/12/2023 của ông Lăng Văn Mặt.

**Điều 2.** Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, nếu không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện, ông Lăng Văn Mặt có quyền khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Chánh Thanh tra huyện, Chủ tịch UBND xã Đồng Bục, ông Lăng Văn Mặt, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Ban TCD huyện;
- Lưu: VT, HS.

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Chiểu**